

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Linh Thùy G**, sinh năm 1991.

Cư trú: Ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

*Bị đơn:* Ông **Trần Đ**, sinh năm 1980.

Cư trú: Ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Linh Thùy G và ông Trần Đ.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Linh Thùy G và ông Trần Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Trần Đức D, sinh ngày 17/10/2014. Giao cháu Trần Đức D cho bà Nguyễn Linh Thùy G trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Trần Đ có trách nhiệm cấp dưỡng cho bà Giao nuôi cháu Trần Đức D mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu D đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Trần Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà G có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đ chưa thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi con thì phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền thi hành án và thời gian chậm thanh toán.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Linh Thùy G tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000644 ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- CCTHA dân sự huyện T;
- UBND xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Số 36/2013, ngày 21/5/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ký**